

Số: 42 /TTr-UBND

TP. Vinh Long, ngày 09 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Hướng dẫn số 530/HD-SNV ngày 29/8/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long về việc Hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” và khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến;

Căn cứ Biên bản số 14/BB-HĐ.TĐKT ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc họp xét đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố Vĩnh Long tại Tờ trình số 221/TTr-PNV ngày 31/3/2025.

Căn cứ Điều 6 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ, Chủ tịch UBND thành phố Vĩnh Long trình Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long:

Xét trình Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” cho 01 cá nhân.

Đã có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ Thanh niên xung phong, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Trường hợp đề nghị khen thưởng trên đã được Hội đồng Thi đua Khen thưởng thành phố Vĩnh Long xét duyệt, thẩm định đảm bảo đúng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành.

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND TPVL;
- TT HĐTĐKT TPVL;
- Lãnh đạo VP;
- CVNC VHXH;
- Lưu: VT.

Ntbquyen



Đặng Văn Lượng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

ĐỀ NGHỊ TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VĨ VANG”

(Kèm theo Tờ trình số 42 /TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của UBND thành phố Vinh Long)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Nơi đăng ký thường trú	Ngày, tháng, năm tham gia TNXP	Ngày, tháng, năm hoàn thành nhiệm vụ	Nơi đi TNXP	Đơn vị TNXP	Địa bàn hoạt động chủ yếu	Tổng thời gian tham gia TNXP	Ghi chú
1	Ông Lê Đăng Hòa	10/12/1952	Xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	A56, Khóm 5, Phường 9, thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long	4/1971	4/1974	Xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	Tiểu đoàn 25 thanh niên xung phong - binh trạm 14 Đoàn 559	Quảng Bình, đường 20	03 năm	

UBND TP VINH LONG
HĐ. THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/BB-HĐ.TĐKT

TP. Vinh Long, ngày 26 tháng 3 năm 2025.

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng thi đua, khen thưởng thành phố Vinh Long
Về việc xét đề nghị tặng "Huy chương Thanh niên xung phong về vàng"

Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 3 năm 2025. Tại trung tâm Hành chính thành phố Vinh Long. Hội đồng thi đua khen thưởng thành phố Vinh Long tổ chức họp để bình xét thành tích cho cá nhân đề nghị tặng "Huy chương Thanh niên xung phong về vàng";

Thành phần tham dự:

Tổng số thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng tham dự cuộc họp gồm 17 người, do Ông Đặng Văn Lượng - Chủ tịch UBND thành phố Vinh Long, Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng chủ trì cuộc họp;

Tham dự họp có các thành viên hội đồng gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Đặng Văn Lượng, Chủ tịch UBND thành phố Vinh Long - Chủ tịch Hội đồng.
2. Ông Hồ Vũ Nam, Phó Chủ tịch UBND thành phố Vinh Long - Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng.
3. Ông Nguyễn Văn Hoàng, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Vinh Long - Phó Chủ tịch Hội đồng.
4. Bà Nguyễn Thị Hằng Nhi, Phó Trưởng phòng Nội vụ thành phố Vinh Long - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.
5. Ông Lê Minh Hoàng, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Vinh Long - Phó chủ tịch Hội đồng.
6. Ông Nguyễn Hữu Dũng, Chánh Văn phòng HĐND và UBND TPVL.
7. Ông Phạm Quốc Khải, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch TPVL.
8. Ông Ngô Thanh Sơn, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo TPVL.
9. Ông Văn Công Trí, Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội TPVL.
10. Bà Ngụy Mộng Cẩm, Trưởng phòng Kinh tế TPVL.
11. Ông Nguyễn Minh Rong - Trưởng ban Tổ chức thành ủy Vinh Long.
12. Ông Đặng Văn Đức - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra thành ủy Vinh Long.
13. Ông Võ Hữu Xuân - Chủ tịch Hội Nông dân TPVL.

14. Bà Trần Thị Minh Hương - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Vĩnh Long.

15. Bà Huỳnh Thị Thu Vân - Bí thư Thành Đoàn Vĩnh Long.

16. Bà Chung Thị Thanh Thủy - Phó Chánh Thanh tra TPVL.

17. Bà Nguyễn Thị Bích Quyên - Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND TPVL.

18. Bà Nguyễn Ngọc Đoan Trang, Chuyên viên phòng Nội vụ thành phố Vĩnh Long - Ủy viên thư ký.

- Chủ trì cuộc họp: Ông Đặng Văn Lượng - Chủ tịch UBND thành phố Vĩnh Long - Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Vĩnh Long;

- Thư ký cuộc họp: Bà Nguyễn Ngọc Đoan Trang, Chuyên viên phòng Nội vụ thành phố Vĩnh Long.

- Tô kiểm phiếu gồm 04 đồng chí:

+ Bà Nguyễn Thị Hằng Nhi - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng TPVL làm Tổ trưởng;

+ Ông Văn Công Trí, Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội thành phố Vĩnh Long;

+ Ông Nguyễn Hữu Dũng, Chánh Văn phòng HĐND và UBND TPVL;

+ Ông Lê Minh Hoàng - Chủ tịch Liên đoàn Lao động TPVL TPVL;

- Ghi biên bản cuộc họp: Bà Nguyễn Ngọc Đoan Trang - Chuyên viên phòng Nội vụ thành phố Vĩnh Long.

Nội dung cuộc họp:

Ông Đặng Văn Lượng thông qua lý do và nội dung cuộc họp.

Bà Nguyễn Thị Hằng Nhi thông qua một số quy định tại Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến; Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ. Hướng dẫn số 530/HD-SNV ngày 29/8/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long về việc hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” và khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến.

Xét duyệt thành tích đề nghị khen thưởng cho cá nhân đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng”. Hội đồng đã thảo luận và biểu quyết bằng phiếu kín đối với trường hợp Ông Lê Đăng Hòa, sinh ngày 10/12/1952, quê quán: xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, địa chỉ: A56, Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, ngày tham gia thanh niên xung phong: 4/1971, ngày hoàn thành nhiệm vụ: 4/1974, tổng thời gian tham gia thanh niên xung phong: 3 năm.

Qua đó 100% thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng thành phố Vĩnh Long nhất trí đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh Vĩnh Long xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" cho Ông Lê Đăng Hòa, sau khi xem xét Hội đồng thống nhất với số phiếu đồng ý là 17/17 đạt tỉ lệ 100%.

Căn cứ vào kết quả cuộc họp, giao Thường trực Hội đồng hoàn chỉnh hồ sơ trình khen thưởng đúng quy định.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 17 giờ cùng ngày./.

THƯ KÝ
HĐ thi đua KT TPVL



Nguyễn Ngọc Đoàn Trang

TM. HĐ THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND TPVL
Đặng Văn Lượng

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND TPVL;
- TV HĐ.TĐKT TPVL;
- Lưu:VT.

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Long

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ.

Căn cứ Biên bản số:324/BB-HĐTD ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc họp xét đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

Căn cứ Điều 6 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ; Chủ tịch UBND thành phố Vĩnh Long trình Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long:

Xét trình Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho 01 cá nhân.

Đã có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ Thanh niên xung phong, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Trường hợp đề nghị khen thưởng trên đã được Hội đồng Thi đua Khen thưởng thành phố Vĩnh Long xét duyệt, thẩm định đảm bảo đúng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành.

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Nghĩa

DANH SÁCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VÊ VANG”
(Kèm theo Tờ trình số:324/TTr-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 của UBND Phường 9, thành phố Vĩnh Long)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Nơi đăng ký thường trú	Ngày, tháng, năm tham gia TNXP	Ngày, tháng, năm hoàn thành nhiệm vụ	Nơi đi TNXP	Đơn vị TNXP	Địa bàn hoạt động chủ yếu	Tổng thời gian tham gia TNXP	Ghi chú
1	Ông Lê Đăng Hòa	10/12/1952	Xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	A56, Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	4/1971	4/1974	Xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	Tiểu đoàn 25 TNXP – binh trang 14 Đoàn 559	Quảng Bình, đường 20	3 năm	

Số:324/ BB-HĐTĐ

Phường 9, ngày 10 tháng 3 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP
Về việc xét trường hợp đề nghị tặng “Huy chương
Thanh niên xung phong vẻ vang”

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2025

Tại: Phòng họp UBND Phường 9.

I. Thành phần tham dự: Tổng số thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng tham dự cuộc họp gồm 11 người; vắng 0.

- | | | |
|------------------------|-----------|---------------------------|
| 1. Ông Đặng Văn Nghĩa | CT. UBND | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai | PCT. UBND | PCT. Thường trực Hội đồng |
| 3. Bà Nguyễn Ngọc Oanh | CC VP-TK | Thư ký Hội đồng |

*** Thành viên hội đồng**

- | | |
|-----------------------------|---|
| 4. Ông Nguyễn Thanh Bảo Duy | Trưởng khối vận – Chủ tịch MTTQ |
| 5. Bà Nguyễn Phương Anh | Công chức Tư pháp – Hộ tịch |
| 6. Bà Lê Thị Thanh Thảo | Công chức Tài chính – Kế toán |
| 7. Bà Nguyễn Thị Tuyền | Công chức Văn phòng – Thống kê |
| 8. Bà Nguyễn Quế Chi | Tổ chức Đảng uỷ - Chủ tịch Hội phụ nữ |
| 9. Ông Đoàn Anh Tuấn | Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ |
| 10. Ông Lê Duy Nam | Bí thư Đoàn thanh niên – Chủ tịch CĐCS P9 |
| 11. Bà Nguyễn Thị Hồng Gấm | Chủ tịch Hội nông dân |

1. Chủ trì: Ông Đặng Văn Nghĩa, Chủ tịch UBND Phường - Chủ tịch Hội đồng TĐKT;

2. Thư ký: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, Công chức Văn phòng – Thống kê - Thư ký hội đồng.

II. Nội dung cuộc họp

Thực hiện công văn số 43/PNV-TĐKT ngày 04/3/2025 của Phòng nội vụ vv xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang.

Hội đồng thi đua khen thưởng Phường tổ chức họp xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang cho 01 cá nhân là Thanh niên xung phong có thành tích trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc.

- Ông Đặng Văn Nghĩa, Chủ tịch UBND Phường – Chủ tịch Hội đồng TĐKT Phường thông qua các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng “ Huy chương Thanh niên xung phong về vang: để Hội đồng nghe và thống nhất.

Sau khi thảo luận, bàn bạc đi đến thống nhất đề nghị Hội đồng TĐKT các cấp xét tặng, truy tặng: Huy chương Thanh niên xung phong về vang” cho cá nhân có tên sau:

Ông Lê Đăng Hòa, sinh 10/12/1952; quê quán Hoàng Giang, Nông Công, Thanh Hóa; hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Tổng thời gian tham gia Thanh niên xung phong từ 4/1971 đến 4/1974.

- Kết quả biểu quyết 11/11 đồng chí dự họp, đạt 100%.
- Cuộc họp kết thúc lúc 09 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Nguyễn Ngọc Oanh

CHỦ TỌA



Đặng Văn Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc.

Hôm nay vào lúc 08 giờ ngày 30 phút, ngày 10/3/2025 tại Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Vĩnh Long.

Tiến hành niêm yết công khai danh sách truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” có thành tích trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc cho ông Lê Đăng Hòa, sinh 10/12/1952; quê quán Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa; hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (có danh sách kèm theo).

1. Thành phần người chứng kiến

- Ông Đặng Văn Nghĩa – Chủ tịch UBND Phường 9
- Bà Nguyễn Huỳnh Mai – Phó chủ tịch UBND Phường 9
- Ông Lê Duy Nam – Phó chủ tịch HĐND – Chủ tịch CĐCS Phường 9
- Bà Nguyễn Ngọc Oanh – Công chức Văn phòng – Thống Kê

2. Nội dung

- Niêm yết công khai: Danh sách xét tặng, truy tặng **“Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”** có thành tích trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc cho ông Lê Đăng Hòa, sinh 10/12/1952; quê quán Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa; hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Thời gian niêm yết từ ngày 10/3/2025 đến 21/3/2025.

- Đại điểm niêm yết: ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Vĩnh Long; Địa chỉ 166C, Khóm 4, Phường 9 thành phố Vĩnh Long.

Biên bản lập xong hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc aloud cho mọi người nghe./.

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

1. Nguyễn Huỳnh Mai

2. Lê Duy Nam

3. Nguyễn Ngọc Oanh

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kết thúc niêm yết công khai việc tặng, “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc.

Căn cứ biên bản họp ngày 10/3/2025 về việc niêm yết công khai việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc.

Hôm nay vào lúc 08 giờ ngày 30 phút, ngày 21/3/2025 tại Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Vĩnh Long.

Tiến hành kết thúc niêm yết công khai danh sách xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” có thành tích trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc cho ông Lê Đăng Hòa, sinh 10/12/1952; quê quán Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa; hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

1. Thành phần người chứng kiến

- Ông Đặng Văn Nghĩa – Chủ tịch UBND Phường 9
- Bà Nguyễn Huỳnh Mai – Phó chủ tịch UBND Phường 9
- Ông Lê Duy Nam – Phó chủ tịch HĐND – Chủ tịch CĐCS Phường 9
- Bà Nguyễn Ngọc Oanh – Công chức Văn phòng – Thống Kê

2. Nội dung

- Sau 10 ngày niêm yết công khai Danh sách xét tặng, truy tặng **“Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”** có thành tích trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc cho ông Lê Đăng Hòa, sinh 10/12/1952; quê quán Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa; hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Kết quả: không có ý kiến phản đối nào của người dân địa phương về việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho ông Lê Đăng Hòa, hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9.

- Thống nhất kết thúc niêm yết công khai.

Danh sách xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang cho ông Lê Đăng Hòa, sinh 10/12/1952; quê quán Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa; hiện ngụ A56 Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

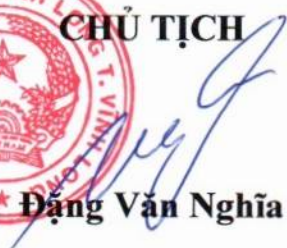
Biên bản lập xong hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc lạo cho mọi người nghe./.

THƯ KÝ


Nguyễn Ngọc Oanh



CHỦ TỊCH


Đặng Văn Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Đề nghị tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Lê Đăng Hòa Số CCCD: 038052017869
2. Ngày tháng năm sinh: 10/12/1952 Giới tính: Nam
3. Quê quán: Xã Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa.
4. Nơi ở hiện nay: A56, khóm 5, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
5. Thành phần bản thân: Nghĩ hưu.
6. Dân tộc: Kinh Tôn giáo : Không
7. Chức vụ hiện nay
8. Ngày tham gia TNXP: Tháng 4 năm 1971.
9. Nơi đi TNXP: Xã Hoàng Giang, Nông Cống, Thanh Hóa.
10. Thời gian tham gia TNXP: Từ ngày 21/4/1971 đến ngày 10/4/1974
11. Đơn vị TNXP: Thông tin tiểu đoàn 25 TNXP binh trạm 14.
12. Địa bàn hoạt động chủ yếu: Đường 20 (Quảng Bình, Quảng Trị).

II. QUÁ TRÌNH THAM GIA THANH NIÊN XUNG PHONG ĐẾN NAY

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Làm việc gì	Năm	Tháng	Ngày
4/1971	4/1974	Thông tin thuộc tiểu đoàn 25 TNXP binh trạm 14 – Đoàn 559			
02/1974	04/1978	Học sinh trường trung học giao thông vận tải đường bộ Vĩnh Phú (thuộc bộ giao thông vận tải)			
5/1978	5/1983	Cán bộ kỹ thuật công ty cầu đường thuộc công ty Giao thông vận tải Cửu Long			
6/1983	12/1989	Đội phó đội đường thuộc xí nghiệp xây dựng và quản lý			

		công trình giao thông Cửu Long			
01/1990	9/1992	Cán bộ kỹ thuật xí nghiệp xây dựng và quản lý công trình giao thông Cửu Long			
10/1992	12/1995	Cán bộ kỹ thuật công ty công trình giao thông tỉnh Vĩnh Long			
01/1996	12/1996	Trưởng phòng kế hoạch xí nghiệp quản lý giao thông thủy bộ tỉnh Vĩnh Long			
01/1997	12/1998	Trưởng phòng kế hoạch xí nghiệp duy tu bảo dưỡng công trình giao thông thủy bộ Vĩnh Long			
01/1999	12/2001	Trưởng phòng kế hoạch xí nghiệp duy tu bảo dưỡng công trình giao thông thủy bộ Vĩnh Long			
01/2002	02/2003	Trưởng phòng kế hoạch công ty quản lý và sửa chữa công trình giao thông Vĩnh Long (Xí nghiệp duy tu cũ)			
3/2003	5/2005	Trưởng phòng kế hoạch công ty quản lý và sửa chữa công trình giao thông Vĩnh Long			
6/2005	01/2013	Trưởng phòng kế hoạch trung tâm quản lý và sửa chữa công trình giao thông Vĩnh Long (Công ty quản lý và sửa chữa công trình cũ)			
02/2013	2014	Nghĩ hưu – Đảng viên sinh hoạt chi bộ khóm 5, đảng bộ cơ sở Phường 9, thành phố Vĩnh Long			
2014	Đến nay	Sinh hoạt chi bộ Khóm 5, Đảng bộ cơ sở Phường 9, thành phố Vĩnh Long			

III. KHEN THƯỞNG

Ghi đã được khen thưởng gì? Thời gian nào, cấp nào, khen thành tích gì?
(tóm tắt nếu có)

- Tháng 8 năm 1984 được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì do hội đồng bộ trưởng tặng (nay là chính phủ).

IV. KỶ LUẬT

Hình thức kỷ luật, thời gian và lý do (nếu có)

- Không.

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Hòa', with a long horizontal flourish extending to the right.

Lê Đăng Hòa

XÁC NHẬN

Lý lịch đảng viên: Lê Đăng Hòa

.....; sinh năm: 1952

Hiện Ban Tổ chức Thành ủy Vĩnh Long đang quản lý.

BAN TỔ CHỨC THÀNH ỦY
PHÓ CHỦ TỊCH BAN
TỔ CHỨC

Châu Minh Tuấn

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

LÝ LỊCH ĐẢNG VIÊN

Họ và tên đang dùng LÊ ĐĂNG HÒA

Họ và tên khai sinh: LÊ ĐĂNG HÒA

Quê quán HOANG GIANG, NÔNG CÔNG, THANH HOÁ

Số TDV 3126467

NHỮNG ĐIỂM CẦN CHÚ Ý:

Họ và tên đang dùng: Viết chữ in hoa đậm nét, có dấu.

Ví dụ: NGUYỄN THỊ MINH ĐỨC

Quê quán: Khai nơi sinh trưởng của bố, không rõ quê bố thì ghi quê mẹ hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ.

Nơi ở hiện nay: Khai nơi ở thường trú theo hộ khẩu của bản thân hoặc nơi ở tập thể cơ quan, hòm thư Quân đội.

Thành phần xã hội hoặc nghề nghiệp bản thân hiện nay: Khai rõ nghề nghiệp của mình hiện nay đang làm như: công nhân, nông dân, cán bộ nhân viên, thợ thủ công, học sinh, sinh viên, bộ đội, nhà văn, nhà báo, buôn bán... Ghi cụ thể: Công nhân tiện, công nhân lái xe, cán bộ nghiên cứu, nhân viên đánh máy, bác sĩ khoa ngoại, sĩ quan chính trị... Đang làm việc trong xí nghiệp quốc doanh, cơ sở sản xuất tập thể, xí nghiệp tư nhân, hộ sản xuất cá thể, kinh tế gia đình.

Trình độ hiện nay:

- Văn hóa: Khai rõ học phổ thông hay BTVH, đã tốt nghiệp lớp mấy, hệ 10 hay hệ 12 năm (Ví dụ: 8/10, 12/12, 10 BTVH).

- Khoa học kỹ thuật nghiệp vụ: Tốt nghiệp bằng cấp, học vị, ngành gì? Khoa gì? Ví dụ: Kỹ sư trồng trọt, Bác sĩ khoa răng hàm mặt, Giáo sư cấp 1, Phó tiến sĩ triết học, công nhân hàn bậc 6/7...

- Lý luận chính trị: Tốt nghiệp chương trình sơ cấp, trung cấp, cao cấp, học tập trung hay tại chức?

- Ngoại ngữ: Có bằng tốt nghiệp trình độ A, B, C ngoại ngữ gì? hoặc tự học, biết thông thạo ngoại ngữ gì?

Lịch sử bản thân: Tóm tắt quá khứ, từ thời kỳ đi học cho đến khi tham gia hoạt động xã hội.

Những công tác, chức vụ đã qua: Khai đầy đủ, rõ ràng, liên tục từ khi tham gia hoạt động xã hội đến nay: Từng thời gian, làm việc gì? ở đâu? Giữ chức vụ gì về Đảng, chính quyền, trong Lực lượng vũ trang, các đoàn thể, các tổ chức văn hóa, giáo dục, khoa học xã hội... (ghi cả thời gian nhập ngũ, xuất ngũ, tái ngũ, đi học, đi chữa bệnh, đi nghỉ mát, tham quan nước ngoài, bị bắt, bị tù, đứt liên lạc hoặc không hoạt động nếu có...)

Đặc điểm lịch sử: Khai rõ những việc như vào đảng nhiều lần, hay ở đảng khác chuyển sang đảng Cộng sản Việt Nam...: bị bắt, bị tù, khai báo đầu hàng, nhận làm tay sai cho địch, mất liên lạc, nằm im, có vấn đề lịch sử chính trị phức tạp.



SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên đang dùng: **LÊ ĐĂNG HÒA** Nam, Nữ

Họ và tên khai sinh: **LÊ ĐĂNG HÒA**

Các bí danh: **Không**

Sinh ngày **10** tháng **12** năm **1952**

Nơi sinh: **Hoàng Giang, Nông Công, Thanh Hóa**

Quê quán: **Hoàng Giang, Nông Công, Thanh Hóa**

Nơi ở hiện nay: **Tập thể Xí nghiệp DT-BD-CT GT Thủy bộ**

Đan tộc **Kinh** Tôn giáo **Không**

Thành phần xã hội hoặc nghề nghiệp bản thân hiện nay

Trưởng phòng Kế Hoạch - Kỹ thuật

Trình độ hiện nay:

- Văn hóa (giáo dục phổ thông) **10/10**

- Khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ **Trung cấp Cầu Đường bộ**

- Lý luận chính trị **Trung cấp chính trị**

- Ngoại ngữ

Ngày và nơi vào Đảng CSVN **03/4/1997 Tại Chi bộ**

Xí nghiệp DT-BD-CT GT Thủy bộ Vĩnh Long

Ngày và nơi công nhận chính thức **03/4/1998 Tại**

Chi bộ Xí nghiệp DT-BD-CT GT Thủy bộ V.L

Người giới thiệu vào Đảng

1 - Đào Ngọc Lữ,

2 - Lê Vĩnh Hiền



LỊCH SỬ BẢN THÂN

Khi còn nhỏ được cha mẹ nuôi
cho ăn học tại xã nhà và làm
rừng phụ giúp gia đình.
Đến tháng 4/1971 Thoát ly gia đình
đi tham gia Cần Mang.
Suốt thời gian ở với cha mẹ,
đến lúc đi tham gia Cần Mang, bạn
thân Trần Khổng tham gia tổ chức ở
quê, ông Kiên chống phá Cần Mang.



NHỮNG CÔNG TÁC VÀ CHỨC VỤ ĐÃ QUA

Từ tháng năm Đến tháng năm	Làm việc gì, ở đâu
4/71 đến 4/1974	thông tin thuộc tiểu đoàn 25 T.N.X.P. binh trạm 14 - Đ. cần 559
12/74 đến 04/78	Học sinh trường trung học giáo thông văn tại trường bộ vũ phu (thuộc bộ giáo tổng văn tại?)
05/78 đến 05/83	Cán bộ kỹ thuật công ty cần đường thủy ty GTVT Cầu Lộ
06/83 đến 12/89	Đi phó đội trưởng thuộc xí nghiệp Xây dựng và quản lý công trình giáo thông Cầu Lộ.
01/90 đến 09/92	Cán bộ kỹ thuật xí nghiệp xây dựng và quản lý công trình giáo thông Cầu Lộ.
10/92 đến 12/95	Cán bộ kỹ thuật công ty công trình giáo thông Cầu Lộ.

NHỮNG CÔNG TÁC VÀ CHỨC VỤ ĐÃ QUA

Từ tháng năm Đến tháng năm	Làm việc gì, ở đâu
01/96 đến 12/96	Trưởng phòng Kế hoạch Xí ngành quản lý giao thông thủy bộ Trình Vĩnh Long
01/98 đến 12/98	Trưởng phòng Kế hoạch Xí ngành đẩy tu bảo dưỡng cộ trình giao thông thủy bộ Vĩnh Long
01/99 đến 12/2001	Trưởng phòng Kế hoạch Kế hoạch đẩy tu bảo dưỡng công trình giao thông Vĩnh Long
01/2002 đến 02/2003	Trưởng phòng Kế hoạch Công ty q. lý và s/c công trình giao thông Vĩnh Long (Kế hoạch đẩy tu cộ)
03/2003 đến 05/2005	Trưởng phòng Kế hoạch Công ty q. lý và s/c công trình giao thông Vĩnh Long
06/2005 đến 12/2010	Trưởng phòng Kế hoạch Trung tâm q. lý và s/c công trình giao thông Vĩnh Long (Công ty q. lý và s/c cơ sở)
đến 01/2013 2/2013 - đến nay	Nghỉ hưu - đang nhận SH chí 55 K5 - ĐPCS P.9, TPVL
2014-2023	Sinh hoạt tại Chi bộ K5, P.9, TPVL

NHỮNG CÔNG TÁC VÀ CHỨC VỤ ĐÃ QUA

[illegible]

NHỮNG LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐÃ QUA

[illegible]

KHEN THƯỞNG

[illegible]

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Cha ruột: Lê Đăng Thao, 76 tuổi
(Chết già).

Trước cách mạng tháng 8/1945, sau
cách mạng và trong kháng chiến, cha tôi
không làm gì cho đất nước phong kiến,
không làm gì phá các mạng, là người
dẫn làm ruộng trong HTX sản xuất nông
nghiệp, tôi cũng dẫn cứu quốc, công an viên
và là đội trưởng Sản xuất tại thôn Thập Thán
Xã Hoàng Giang, nông công. Thế Thế
(Chết năm 1964)

Mẹ: Lê Thị Tác

Trước cách mạng năm 1945 mẹ tôi không
làm gì cho đất nước phong kiến.

Sau cách mạng từ 1945 - 1976 làm
ruộng trong HTX - sản xuất nông nghiệp tại
Xã Hoàng Giang, huyện Nông Công, Tỉnh
THANH HOÁ (Chết già năm 1976)

Chú ruột: Lê Thị Hợp: 1950 (Bà Nồng)

Trước cách mạng 1945 chưa sinh

Sau cách mạng làm ruộng trong HTX - SX
nông nghiệp tại Xã Hoàng Giang - nông công
Thanh Hoá.

Những nay lấy chồng ở Xã Quảng Văn,
Quảng Xương, Thanh Hoá (làm ruộng).

BỘ SƯU LUYỆN LỊCH BÊN VỢ

Ông nội vợ: Nguyễn Xuân Khanh (Bà Nồng)
Năm sinh: 1893 Tại xã: Quảng Trường
Quảng Xương, THANH HOÁ.

Trước cách mạng 1945 không làm gì cho
đất nước phong kiến.

Sau cách mạng 1945 - 1955 làm ruộng
tại quê nhà. Chết già năm 1955.

Bà nội vợ: NGUYỄN THỊ QUÊN (Bà Nồng)

Trước cách mạng 1945 không làm gì
cho đất nước phong kiến.

Sau cách mạng 1945 - 1971 làm ruộng
tại quê nhà ở xã Quảng Trường, Quảng
Xương, Thanh Hoá. Năm 1971 chết bệnh già.

Chú ruột vợ: NGUYỄN VĂN PHỒ

Năm sinh: 1920 (Bà Nồng)

Quê quán: Quảng Trường, Quảng Xương
Thanh Hoá.

Trước cách mạng 1945 không làm
gì cho đất nước phong kiến.



- Sau cách mạng 1945 Tham gia dân quân du kích tại địa phương. Năm 1950 gia nhập quân đội nhân dân Việt Nam chống thực dân pháp, Tham gia chiến dịch Điện Biên phủ năm 1954 đến năm 1955 phục viên. Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Có Huy Hiệu 50 năm Tuổi Đảng, Được Tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng nhất đã chết năm 2001 (lỗi già).

Chú ruột vợ: NGUYỄN XUÂN LÊ (1924)

- Trước cách mạng 1945 không làm gì cho đời quốc phụng lịch.

- Sau cách mạng 1945 đến nay làm ruộng tại quê nhà (Quảng trường, Quảng trường, Thanh Hóa)

Nguyễn Thị Hồ - Sinh 1930 tại Quảng trường, Quảng trường, Thanh Hóa. Trước cách mạng 1945 còn nhỏ. Lớn lên Tham gia du kích tại xã, Tham gia chiến dịch Điện Biên phủ năm 1954 hiện có công tại xã Quảng Ngọc, Quảng trường, Thanh Hóa.



HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Em ruột: Lê thi Thuận: 1956

— Trước các mạng 1945 - chưa sinh

— Sau các mạng 1945 làm ruộng

Tại xã Hoàng Giang, Núi Cấm, Thanh Hóa
là đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh.

Hiện tại ở với chồng tại xã Thanh
Thủy, Tỉnh Quảng, Thanh Hóa

Em: Lê Đăng Chưởng 1958

Trước các mạng 1945 chưa sinh

Năm 1958 đến 1978 là thợ sửa

tham gia làm ruộng giúp gia đình.

Năm 1979 - 1983 Bộ đội ở chiến

trung biển gần phía Bắc là đoàn

viên TNCS Hồ Chí Minh. Nay đã phục

viên về quê làm ruộng tại xã Hoàng

Giang, Núi Cấm, Thanh Hóa.

Em: Lê Đăng Sinh 1964

Nguyên là Quân đội nhân dân Việt Nam

chiến đấu ở chiến trường Campuchia

và đã hy sinh năm 1985 (hiết sự).

Cha vợ: Nguyễn Xuân Cầu - 86 tuổi. B.N

Trước các mạng 1945 không làm gì cho

đoàn quốc phong kiến

Sau các mạng 1945 đến nay, làm ruộng

không tham gia tổ chức đảng tại



HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

phần, các mạng, chấp hành tốt
chức vụ. từng là của Đảng và
nhà nước.

Hiện nay vẫn ở và sinh sống tại
quê nhà: Xã Quang Trung, Quang
Xương, THANH HOÁ.

Mẹ vợ: Nguyễn Thị AN - 80 tuổi.

Thân phần: Bà vợ.

Trước các mạng 1945: Không làm gì cho
đề quốc phòng kiến.

Sau các mạng 1945 ÷ 1982 làm ruộng
tại HTX - Sản xuất nông nghiệp tại
quê nhà: Xã Hoàng Liên, vùng cũ
từ THANH HOÁ (chết năm 1982).

Anh vợ: Nguyễn Xuân Gián - 46 tuổi.

Thân phần: Bà vợ.

Trước các mạng 1945 chưa sinh.

Sau các mạng 1945 đến nay làm
ruộng tại HTX - Sản xuất nông nghiệp tại
Xã Quang Trung, Quang Xương, THANH HOÁ.

Em vợ: Nguyễn Thị Đức - 32 tuổi.

Trước các mạng 1945 chưa sinh.

1965 đến 1985 ở nhà cha mẹ nuôi
ăn lộc.

1986 đến nay có công tại Xã Vạn.

Thầy, Huyện công, THANH HOÁ
vô. Nguyễn Thị Đông - 1959.

Trước các mạng chưa sinh.

Con nhỏ được cha mẹ nuôi ăn lộc
tại Xã Quang Trung, Quang Xương, Thanh Hoá.

năm 1980 lấy chồng về Xã Hoàng
Liên, vùng cũ - THANH HOÁ.

Thầy 2/1984 theo chồng vào ở chung
có quan cho tới nay (ở Tập thể).

con gái: Lê Thị Thu Hà - 1983.

Hiện tại học sinh lớp 10/H Trường Trung,
học liên văn hoá - TX VL.

Đang ở chung với cha mẹ - ở Pg - TX VL.

Con trai: Lê Đăng Long - 1985.

Hiện ở với cha mẹ. Đang học tại
Trường Trung học cấp 2-3 Trường vùng (lớp 8).

Con gái: Lê Thị Lan - 1987.

Hiện đang học tại Trường Trung học
cấp 2-3 Trường vùng Pg - TX VL (lớp 6).

Con trai: Lê Đăng Xuân Hùng - 1996.

Con nhỏ?

Ông nội: Lê Đăng Trắc - Bà vợ.

Trước các mạng 1945: Không làm gì cho đề
quốc phòng kiến.

Sau các mạng: làm ruộng (chết năm 1945).

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Bà Nở: Đồ thì Luân (Bản nỡ)
 - Trước cách mạng 1945: Không làm gì cho đất nước phụng 1945
 - Sau cách mạng 1945: 1953. Làm ruộng tại xã Hoàng Giang - Nồng Công, Thanh Hóa
 Chết năm 1953 (già chết)
Bác Ruột: Hồ Đăng Việt - (Bản nỡ)
 - Trước cách mạng 1945: Không làm gì cho đất nước phụng 1945
 - Sau cách mạng 1945: 1985. Làm ruộng tại xã Hoàng Giang - Nồng Công - Thanh Hóa
 Trước đây bằng 1 khu của Thủ tướng cho đi về thăm gia đình công phục vụ chiến đấu tiền biên phủ 1954. (Chết 1985)
Chú Ruột: Hồ Đăng Cốt (Bản nỡ)
 - Trước cách mạng 1945: Không làm gì cho đất nước phụng 1945
 - Sau cách mạng 1945: 1993. Là đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam năm 1950
 Là cán bộ trưởng địa phương (cán bộ Việt Nam, ủy viên UBND xã (xã đội trưởng). Có Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, Huân chương Chiến Hạng I
 Chết năm 1993

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Ông Ngươi: Lê Đức Nhường (Bản nỡ)
 Đã chết già tại xã Bắc Hưng,
 Thọ Xuân - THANH HÓA
Bà Ngươi: Nguyễn Thị Tâm - già chết tại Bắc Hưng - Thọ Xuân - Thanh Hóa
Cây Ruột: Lê Đức Vượng 67 tuổi
 Trước cách mạng 1945: Không làm gì cho đất nước phụng 1945
 Là cán bộ sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam về hưu - Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam. Hiện ở xã Bắc Hưng Thọ Xuân - Thanh Hóa

CAM ĐOAN KÝ TÊN

Tôi xin cam đoan những lời
khai trong lý lịch đã khai đủ, rõ ràng
và đúng sự thật.
Nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước
Đảng những điều đã khai trong lý lịch.

Ngày 24 tháng 01 năm 1999

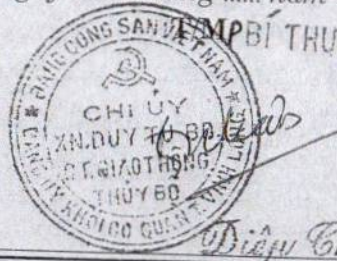
Ký tên

[Signature]

CHỨNG NHẬN CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ

Chúng nhận lý lịch của đồng chí
Lê Đăng Hoà theo đúng lý lịch khi
kết nạp Đảng.

Ngày 15 tháng 01 năm 1999



Điệp Chánh Nhân

Hoàn cảnh gia đình:

Khai rõ những người chủ yếu trong gia đình như:

a) Cha, mẹ đẻ: (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ), cha mẹ vợ (hoặc cha mẹ chồng), vợ (hoặc chồng).

- Khai rõ: Họ và tên, năm sinh (tuổi), chỗ ở, nghề nghiệp hiện nay, hoàn cảnh kinh tế thái độ chính trị của từng người.

- Về hoàn cảnh kinh tế: Khai rõ thành phần giai cấp từng thời kỳ (trước cách mạng tháng 8-1945, trong cải cách ruộng đất và hiện nay). Nếu có sự thay đổi thành phần giai cấp cần nói rõ lý do; Nguồn thu nhập, mức sống của gia đình hiện nay?

- Về thái độ chính trị: Có tham gia hoạt động và giữ chức vụ gì của các tổ chức chính quyền, đoàn thể, đảng phái của chế độ cũ; hoặc tham gia tổ chức cách mạng: Làm công tác gì? giữ chức vụ gì? Hiện nay, những người đó còn công tác, giữ chức vụ gì? Nếu đã chết thì nói rõ lý do chết, năm nào, tại đâu?

b) Anh chị em ruột: Của bản thân, của vợ (hoặc chồng) các con: Chỉ khai rõ họ tên, năm sinh (tuổi), chỗ ở, nghề nghiệp, công tác hiện nay.

c) Đối với ông, bà nội ngoại, chú bác cô dì cậu ruột: Chỉ khai những người có đặc điểm lịch sử chính trị đặc biệt, có ảnh hưởng tốt hoặc xấu đối với bản thân. Ví dụ: Là cán bộ lão thành cách mạng, gia đình có công với nước, anh hùng, dũng sĩ... hoặc có tội ác, bị cách mạng xử trí.

Cam đoan - ký tên: Chỉ viết: "Tôi cam đoan đã khai đầy đủ, rõ ràng và chịu trách nhiệm trước Đảng về những điều đã khai trong lý lịch".
Viết rõ ngày, tháng, năm và ký tên.

Chứng nhận của cấp ủy cơ sở: Có 3 mức chứng nhận

a) Nếu cấp ủy đã thẩm tra, kết luận đúng sự thật thì viết rõ: "Chúng nhận lý lịch của đồng chí..... khai tại đảng bộ cơ sở là đúng sự thật"

b) Nếu cấp ủy chỉ đối khớp với lý lịch kết nạp Đảng hoặc lý lịch cũ của đảng viên, thấy đúng thì viết: "Chúng nhận lý lịch của đồng chí..... theo đúng lý lịch khi kết nạp Đảng (hoặc lý lịch cũ)".

c) Nếu cấp ủy chỉ xem lại lời khai lý lịch của đảng viên rồi chứng nhận, thì viết: "Chúng nhận lý lịch của đồng chí..... khai tại đảng bộ cơ sở....."

Viết rõ ngày, tháng, năm, chức vụ, họ tên đồng chí bí thư hoặc phó bí thư ký tên và đóng dấu của đảng bộ cơ sở.

Trường hợp cấp ủy cơ sở không có con dấu thì cấp ủy cấp trên tổ chức cơ sở, xác nhận chữ ký ghi rõ chức vụ, ký tên đóng dấu.

BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG